

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 -2023

V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- T/phiên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chữ, Ông Mạc Vương Long.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 254/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1984 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1983 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/6/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Mỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Văn T kết hôn với nhau vào năm 2011, trước khi cưới có được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay. Đến năm 2015 thì vợ chồng có phát sinh, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong phát triển kinh tế và nuôi dạy con, vợ chồng sống chung không ly thân nhau nhưng không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Ngô Bảo T – sinh ngày 14/02/2012, cháu Ngô Chí T – sinh ngày 27/10/2014. Ly hôn các cháu có nguyện vọng với ai chị tôn trọng quyền quyết định của các cháu.

- Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị và anh Ngô Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị và anh Ngô Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/7/2023 và những lời khai tiếp theo, tại phiên tòa hôm nay anh Ngô Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định về quan hệ hôn nhân, thời gian anh và chị H cưới nhau, về chung sống, cưới có đăng ký kết hôn như lời trình bày trên của chị H là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, hay bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân nhau trong thời gian dài không còn quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như chị H trình bày trên. Sau khi ly hôn nguyện vọng của anh được nuôi cháu Ngô Chí Tf, chị H có trách nhiệm nuôi cháu Ngô Bảo T. Về tiền cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh và chị Đặng Thị Mỹ H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa anh Ngô Văn T xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn, chị H xin ly hôn anh đồng ý. Ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cháu Ngô Chí Tf – sinh ngày 27/10/2014 ngoài ra anh không còn yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mỹ H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Mỹ H được ly hôn anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Mỹ H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Bảo T. Giao cho anh Ngô Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Chí Tf. Sau khi ly hôn chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung, ruộng canh tác: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Đặng Thị Mỹ H là nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

Chị Đặng Thị Mỹ H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho chị và anh Ngô Văn T được ly hôn. Bị đơn anh Ngô Văn T có đăng ký hộ khẩu th trú tại: Thôn D, xã Biên Động, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Như vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Mỹ H và anh Ngô Văn T kết hôn với nhau vào năm 2011, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Như vậy đây là hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị H và anh T đều xác định thời điểm xảy ra mâu thuẫn vợ chồng năm 2015 nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong phát triển kinh tế và nuôi dạy con, vợ chồng đã sống ly thân nhau trong thời gian dài cho đến nay. Tại phiên tòa hôm nay chị H vắng mặt nhưng quá trình làm việc tại Tòa án chị H vẫn cương quyết xin ly hôn anh T, điều đó chứng tỏ giữa chị và anh Ngô Văn T không còn tình cảm yêu thương nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được cần xử cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị Mỹ H và anh Ngô Văn T sinh được hai người con chung là Ngô Bảo T, cháu Ngô Chí Tf. Ly hôn các cháu có nguyện vọng ở với ai chị H tôn trọng quyền quyết định của các cháu. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai hai con chung của chị H, anh T, cháu Ngô Bảo T có nguyện vọng ở với chị H, cháu Ngô Chí Tf có nguyện vọng ở với anh Ngô Văn T. Xét nguyện vọng của các cháu phù hợp với yêu cầu và nguyện vọng của chị H, anh T, mặt khác chị H, anh T cũng đang mỗi người nuôi một con. Do vậy việc giao con chung là cần thiết tránh ảnh hưởng đến tâm lý, xáo trộn cuộc sống của các cháu, giao cho anh Ngô Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Chí Tf, giao cho chị Đặng Thị Mỹ H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Bảo T là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ chung: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị Mỹ H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mỹ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Mỹ H được ly hôn với anh Ngô Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Bảo T, sinh ngày 14/02/2012; Giao cho anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Chí T, sinh ngày 27/10/2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004128 ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị Đặng Thị Mỹ H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã S, B, Vĩnh Phúc;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Linh